

Name: \_\_\_\_\_

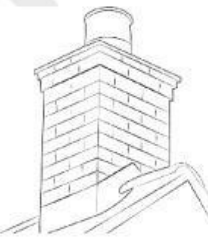
Date: .... / .... / 20....

Class: S2

Tel: 034 200 9294

## GLOBAL ENGLISH 2 Christmas Vocabulary & Starters Listening

### A. Christmas Vocabulary.

|                                                                                    |                                                                                    |                                                                                    |                                                                                     |                                                                                      |
|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
|   |   |   |   |   |
| <b>bell</b><br>cái chuông                                                          | <b>candy cane</b><br>kẹo cây gậy                                                   | <b>Christmas tree</b><br>cây Giáng sinh                                            | <b>snowman</b><br>người tuyết                                                       | <b>sleigh</b><br>xe trượt tuyết                                                      |
|  |  |  |  |  |
| <b>reindeer</b><br>tuần lộc                                                        | <b>elf</b><br>yêu tinh                                                             | <b>Santa</b><br>ông già Noel                                                       | <b>chimney</b><br>ống khói                                                          | <b>ornament</b><br>vật trang trí                                                     |

### B. Homework.

#### I. Circle the correct answer. There is one example.

0.



Santa  
chimney

2.



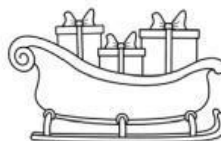
candy cane  
reindeer

1.



ornament  
elf

3.



sleigh  
chimney

4.



ornament  
reindeer

5.



Christmas tree  
elf

**II. Match. There is one example.**

0.



a. bell

1.



b. elf

2.



c. Christmas tree

3.



d. reindeer

4.



e. candy cane

5.



f. snowman

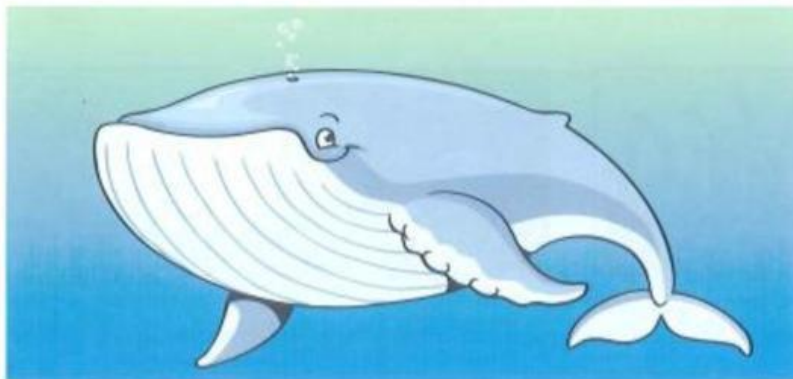
**Lưu ý:** Khi làm bài tập có từ mới, các con phải tra từ điển. Sau khi tra từ điển, các con chép mỗi từ mới **1 dòng** để ghi nhớ. Các con gạch chân các từ khoá chính trong bài đọc

## Part 4

– 5 questions –

**Read the text. Choose the right words and write them on the lines.**

### Blue whales



- nple** Some blue whales are longer ..... than ..... three buses!
- They are the largest animals in the world. They eat the very smallest
- 1** animals that live in the sea and ..... fish
- eggs, too.
- 2** Blue whales live in cold seas most ..... the
- year because they can find more food there. But when there is ice on
- 3** the water, ..... whales swim to another part of
- 4** the world. There, they ..... When there is no ice,
- they swim back again! Blue whales don't have teeth. They have a kind of
- 5** moustache inside ..... mouths which catches the
- food when they swim.

**Example**

than

after

into

**1**

first

here

sometimes

**2**

with

of

at

**3**

these

both

lots

**4**

wait

waited

waiting

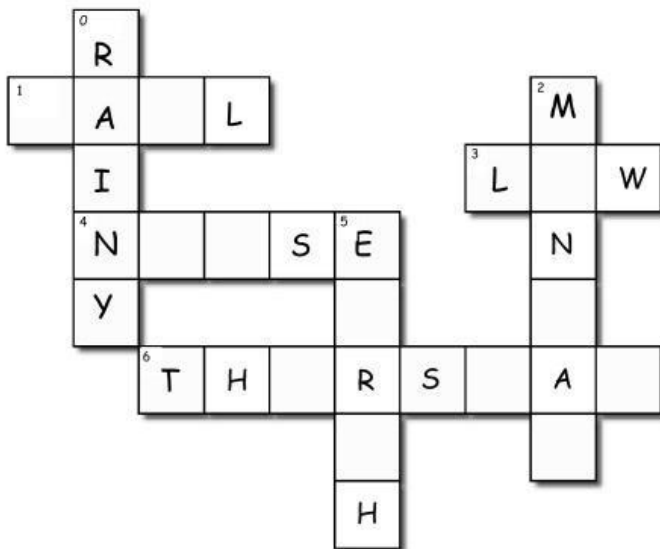
**5**

theirs

them

their

**Exercise 1: Complete the crossword. There is one example.**



**Down ↓:**

- 0. with a lot of rain
- 2. the day before Tuesday
- 5. the planet we live on

**Across →:**

- 1. it's round, you can kick it
- 3. the opposite of HIGH
- 4. this person takes care of sick people at hospitals
- 6. the day after Wednesday

**Exercise 2: Circle the correct answer. There is one example.**

0. (The Moon / **Earth**) circles around the Sun.

- 1. Look at the ( **evening** / sky )! There are so many stars.
- 2. She didn't wear sunglasses because the weather was ( **cloudy** / sunny ).
- 3. The teacher looks at the ( **map** / clock ) to check the time.
- 4. We ( **shake** / tap ) our head to the music.
- 5. ( **Last year** / Now ), he visited his best friend in Hanoi.